

Số : 22/2016/HĐQT

TP HCM, ngày 27 tháng 07 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 Tháng đầu năm 2016

Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN KHO VẬN NGOẠI THƯƠNG VN**
- Địa chỉ trụ sở chính: 406 Nguyễn Tất Thành, P. 18. Q.4, TP HCM
- Điện thoại: 39414919 Fax: 39404330
- Vốn điều lệ: 255.000.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi lăm tỷ đồng)
- Mã chứng khoán : VIN

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2016

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị :

Trong 6 tháng đầu năm 2016, Hội đồng quản trị đã thực hiện 6 cuộc họp, trong đó có 1 cuộc họp tập trung và 5 cuộc họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Vũ Thế Đức	Chủ tịch	6	100%	
2	Trương Minh Long	Ủy viên	6	100%	
3	Vũ Duy Huynh	Ủy viên	6	100%	
4	Hồ Phi Hiệp	Ủy viên	6	100%	
5	Nguyễn Kim Oanh	Ủy viên	6	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành

Công tác giám sát của HĐQT với ban điều hành được thực hiện thường xuyên trong 6 tháng đầu năm 2016 như sau :

- Giám sát công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 theo đúng quy định.



- HĐQT của công ty đã chú trọng thực hiện tốt chức năng của mình, kịp thời thảo luận, đề ra phương hướng và chỉ đạo ban Tổng Giám Đốc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh của toàn công ty.
- Tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các Nghị quyết / Quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, đồng thời giám sát thường xuyên và hỗ trợ kịp thời cho ban điều hành Công ty.
- Giám sát tình hình hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT : không có

II. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2016

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	03/2016/HĐQT	28/01/2016	Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ 2016
2	06/2016/HĐQT	02/03/2016	Ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2016
3	11/2016/HĐQT-VNT	25/03/2016	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2016
4	12/2016/HĐQT	31/03/2016	Chi trả cổ tức 2015
5	19/2016/NQ-HĐQT	16/06/2016	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2016
6	3443/GN-NS	14/06/2016	Bổ nhiệm kế toán trưởng

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 - Điều 6 Luật Chứng khoán (danh sách đính kèm)

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan 6 tháng đầu năm 2016

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Danh sách đính kèm.

2. Giao dịch cổ phiếu: không có

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty): Không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

VŨ THẾ ĐỨC

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan 6 tháng đầu năm 2016

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Vũ Thế Đức	Chủ tịch HĐQT					18.000	0,07 %	
2	Đặng Thị Hồng Ty								
3	Lê Thị Mai Phương								
4	Vũ Thế Tùng								
5	Vũ Thế Quang								
6	Vũ Thế Thành								
7	Vũ Thị Việt Hương								



8	Trương Minh Long	Ủy viên HĐQT – Tổng Giám Độc							5.000	0,02 %	
9	Trần Thị Hồng										
10	Trương Minh Tuấn										
11	Trương Minh Nam										
12	Trương Thị Kinh										
13	Trương Minh Đức										
14	Trương Minh Rân										
15	Trương Minh Nhân										
16	Trương Minh Nghĩa										
17	Trương Thị Minh Lý										
18	Trương Minh Lân										

[illegible]

31	Nguyễn Kim Cúc																		
32	Hồ Phi Khánh																		
33	Hồ Khánh Linh																		
34	Hồ Phi Hưng																		
35	Nguyễn Kim Oanh	TV HDQT																	
36	Nguyễn Kỳ																		
37	Nguyễn Kim Thanh																		
38	Nguyễn Văn Ngự																		
39	Nguyễn Thu Trang																		
40	Nguyễn Hà Thu																		
41	Nguyễn Quang																		

42	Lương Ngọc Bảo	Phó Tổng Giám Đốc						14.100	0,055 %	
43	Lương Bảo Ngọc							2.000	0,0078 %	
44	Phạm Thị Mai Liên							2.000	0,0078 %	
45	PHẠM TÚ ANH	Phó Tổng Giám Đốc						16.500	0,065 %	
46	HOÀNG LY							2.000	0,0078 %	
47	Nguyễn Bích Liên	Kế toán Trưởng						10.000	0,039 %	
48	Nguyễn Thị Tư									
49	Lương Dustin Minh									
50	Lương Bảo Khuê									
51	Nguyễn Bích Đào									
52	Nguyễn Mạnh Hùng									

53	Vũ Thị Bình Nguyễn	Trưởng BKS						2.500	0,0098 %	
54	Vũ Khắc Diệp									
55	Nguyễn Thị Hoà							2.000	0,0078 %	
56	Nguyễn Quý Tín									
57	Nguyễn Minh Long									
58	Vũ Nhật Phương							1.000	0,0039 %	
59	Phạm Thị Thanh Bình	TV BKS								
60	Phạm Văn Ba									
61	Nguyễn Thị Liên									
62	Phạm Thị Vân Anh									
63	Phạm Thị Hồng Liên									
64	Văn Thị Thu Hương	TV BKS						4.000	0,0157 %	

65	Dương Kim Thương								
66	Đinh Thế Đường								
67	Vân Thị Bích Vân								
68	Đinh Ngọc Minh Phương								
69	Đinh Thế Vinh								
70	CT TNHH Nissin Logistics (VN)		357/GP-HN	30/03/2006	UBND TP Hà Nội	1 Đào Duy Anh, quận Đống Đa, Hà Nội			
71	Công ty Cổ phần Vinafreight		4103000781	14/01/2002	Sở KH&ĐT HCM	A8, Trường Sơn, Tân Bình			
72	Công ty Cổ phần Nhận Vận tải Ngoại thương (VNT Logistics)		0103002086	07/04/2003	Sở KH&ĐT TP Hà Nội	2 Bích Cầu, Đống Đa, Hà Nội			
73	Công ty Cổ phần Logistics Vinalink		0301776205	31/07/1999	Sở KH&ĐT HCM	145-147 Nguyễn Tất Thành, Q4, TP HCM			
74	CT TNHH Vận tải Việt Nhật – Konoike Vina		411022000305	18/08/2008	UBND TP HCM	18A Lưu Trùng Lu, P. Tân Thuận Đông, Q. 7, TP HCM			
75	CT TNHH Vận tải Ô Tô Vina Vinatrans		4102026590	02/12/2004	Sở KH&ĐT HCM	145-147 Nguyễn Tất Thành, Q4, TP HCM			

76	Công ty CP Giao nhận vận tải Miền Trung (Vinatrans Đà Nẵng)		3203000048	12/08/2002	Sở KH & DT TP Đà Nẵng	184 Trần Phú, Đà Nẵng			
77	Công ty TNHH Sojitz Logistics Vietnam		411022000680	20/06/2012	UBND TP.HCM	Tòa nhà Alpha Tower, Tầng 5, số 151 Nguyễn Đình Chiểu, P.6, Q.3, TP.HCM			
78	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Con đường Việt		0304749785	10/11/2008	Sở KH & DT TP.HCM	A8 Trường Sơn P.2, Q.Tân Bình, TP.HCM			
79	Công ty TNHH Dịch vụ hàng không Vector Quốc tế		4102022858	14/06/2004	Sở KH & DT TP.HCM	39B, Trường Sơn, P. 4, Tân Bình, HCM			
80	Công ty TNHH Agility		411022000118	25/09/2007	UBND TP.HCM	364 Cộng Hòa			
81	Công ty TNHH Hyundai Vinatrans Logistics		411022000272	04/07/2008	UBND TP.HCM	61A-63A Võ Văn Tần, P.6, Q.3, Tân Bình, HCM			
82	Công ty TNHH RCL (Vietnam)		411022000480	22/11/2014	UBND TP.HCM	147 Nguyễn Tất Thành, Q.4, TP.HCM			
83	Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP		0100100047	05/02/1996	Sở KH&DT TP Hà Nội	Số 91 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	24.319.300	95.37 %	

2. Giao dịch cổ phiếu: không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty): Không có
- V. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



VŨ THẾ DỨC